

Số: 350/2024/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Nguyên, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 441/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Sái Đức Y, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 6, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: Xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 6, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: Xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Sái Đức Y và chị Trương Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Sái Đức Y và chị Trương Thị Thu H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Y và chị H đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Sái Hương G, sinh ngày 16/02/2008 và Sái Đức B, sinh ngày 18/12/2009. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao cho anh Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Sái Đức B; giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Sái Hương G cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Y, chị H được quyền đi lại thăm

nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung mà không ai cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các đương sự tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Sái Đức Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003066, ngày 30/7/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại theo biên lai hoàn trả anh Sái Đức Y.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã, phường;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng